

Thuốc Chủng Ngừa Sởi Uốn Ván, Bạch Hầu, Ho Gà, Bại Liệt (Tdap-IPV)

Tetanus, Diphtheria, Pertussis, Polio (Tdap-IPV) Vaccine

**Giữ an toàn cho con quý vị.
Chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn.**

Khi chủng ngừa đầy đủ đúng thời hạn, con quý vị có thể được bảo vệ chống nhiều căn bệnh suốt đời.

Việc chủng ngừa đã cứu thêm được nhiều mạng người tại Canada trong 50 năm vừa qua hơn bất cứ biện pháp y tế nào khác.

Thuốc chủng ngừa Tdap-IPV là gì?

Thuốc chủng ngừa Tdap-IPV bảo vệ chống lại 4 căn bệnh:

- Sởi uốn ván
- Bạch hầu
- Ho gà (ho khục khặc)
- Bại liệt

Thuốc được Bộ Y Tế Canada chấp thuận và được chích miễn phí như một phần của lịch trình chủng ngừa định kỳ của con quý vị. Hãy gọi cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị để làm hẹn chích ngừa.

Ai nên chích ngừa Tdap-IPV?

Thuốc được chích một liều cho trẻ em lúc 4 đến 6 tuổi. Đây là liều tăng cường cho những trẻ em nào đã được chủng ngừa chống lại bệnh sởi uốn ván, bạch hầu, ho gà và bại liệt ở tuổi thơ. Liều tăng cường củng cố hoặc đẩy mạnh hệ miễn dịch để bảo vệ tốt hơn chống lại các bệnh này.

Thuốc cũng được chích miễn phí cho những trẻ em lớn hơn và những người lớn nào cần sự bảo vệ chống lại bệnh sởi uốn ván, bạch hầu, ho gà và bại liệt. Để biết thêm thông tin, xin xem các tài liệu HealthLinkBC Files sau đây:

- [HealthLinkBC File #105 Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Bạch Hầu, Sởi Uốn Ván, Ho Gà, Viêm Gan B, Sốt Bại Liệt, và Trục Khuẩn Gây Viêm Màng Não Loại b \(DTaP-HB-IPV-Hib\)](#)
- [HealthLinkBC File #15b Thuốc Chủng Ngừa Bệnh Bạch Hầu, Sởi Uốn Ván, Ho Gà, Sốt Bại Liệt, Trục Khuẩn Gây Viêm Màng Não Loại b \(DTaP-IPV-Hib\)](#)

Điều quan trọng phải giữ hồ sơ của tất cả những lần chủng ngừa trước đây.

Các lợi ích của thuốc chủng ngừa Tdap-IPV là gì?

Chích ngừa Tdap-IPV là cách tốt nhất để bảo vệ chống lại bệnh bạch hầu, sởi uốn ván, ho gà, và bại liệt, những bệnh nghiêm trọng và đôi khi gây tử vong.

Khi quý vị cho con mình chủng ngừa, quý vị cũng giúp bảo vệ cho những người khác nữa.

Các phản ứng có thể có sau khi chích ngừa là gì?

Thuốc chủng ngừa rất an toàn. Chích ngừa thì an toàn hơn để mắc bệnh.

Các phản ứng thông thường với thuốc chủng có thể bao gồm bị đau, bị đỏ và bị sưng nơi chích thuốc. Sốt, ớn lạnh, nhức đầu và mệt mỏi cũng có thể xảy ra. Các phản ứng này thì nhẹ và nói chung chỉ kéo dài từ 1 đến 2 ngày. Các chỗ bị đỏ và bị sưng nhiều có thể hiện diện nhưng nói chung không cản trở đến sinh hoạt bình thường.

Có thể cho uống Acetaminophen (ví dụ Tylenol®) hoặc ibuprofen* (ví dụ Advil®) nếu bị sốt hoặc đau nhức. Không nên cho bất cứ ai dưới 18 tuổi uống ASA (ví dụ Aspirin®) vì rủi ro bị Hội Chứng Reye.

* Không nên cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi uống Ibuprofen mà không hỏi ý kiến của chuyên viên chăm sóc sức khỏe quý vị trước.

Muốn biết thêm chi tiết về Hội Chứng Reye, hãy đọc [HealthLinkBC File #84 Hội Chứng Reye](#).

Điều quan trọng là phải ở lại y viện trong 15 phút sau khi chích bất cứ loại thuốc chủng ngừa nào bởi vì có một rủi ro cực kỳ hiếm có, xảy ra cho ít hơn 1 người trong số 1 triệu người chủng ngừa, của phản ứng dị ứng đe dọa đến tính mạng gọi là sốc phản vệ (anaphylaxis). Điều này có thể bao gồm nổi ban đỏ (hives), khó thở, hoặc sưng cổ họng, lưỡi hay môi. Nếu điều này xảy ra, chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị đã được chuẩn bị để điều trị. Sự chữa trị khẩn cấp bao gồm chích thuốc epinephrine (adrenaline) và chuyển bệnh nhân đến phòng cấp cứu gần nhất. Nếu các triệu chứng xảy ra sau khi quý vị rời y viện, hãy gọi **9-1-1** hoặc số khẩn cấp tại địa phương.

Điều quan trọng phải luôn luôn báo cáo các phản ứng nghiêm trọng hoặc không ngờ trước cho chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị biết.

Ai không nên chích thuốc chủng ngừa Tdap-IPV?

Hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị nếu quý vị hoặc con quý vị đã bị một phản ứng đe dọa đến tính mạng với một liều thuốc chủng ngừa bệnh sài uốn ván, bạch hầu, ho gà hoặc bại liệt trước đây, hoặc với bất cứ thành phần nào của thuốc chủng, kể cả neomycin, polymyxin B, hoặc streptomycin. Thuốc chủng ngừa không chích cho trẻ em dưới 4 tuổi.

Những người đã bị Hội chứng Guillain-Barré (Guillain-Barré Syndrome, viết tắt GBS) trong vòng 8 tuần sau khi chích ngừa bệnh sài uốn ván, mà không biết được vì nguyên nhân nào khác thì không nên chích thuốc chủng ngừa Tdap-IPV. GBS là một tình trạng bệnh hiếm hoi có thể gây yếu sức và làm tê liệt các bắp thịt của cơ thể. Hội chứng thường xảy ra nhất sau khi bị nhiễm trùng, nhưng trong các trường hợp hiếm hoi cũng có thể xảy ra sau khi chích một số thuốc chủng ngừa.

Không cần phải trì hoãn việc chủng ngừa do bị cảm lạnh hoặc bị bệnh nhẹ khác. Tuy nhiên, nếu quý vị có điều lo ngại, hãy hỏi chuyên viên chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Sài uốn ván, Bạch hầu, Ho gà và Bại liệt là gì?

Sài uốn ván, cũng còn được gọi là bệnh khóa hàm, gây nên bởi vi khuẩn hầu hết tìm thấy trong đất. Khi vi khuẩn xâm nhập vào da qua một vết cắt hoặc trầy xước, chúng sản sinh một độc tố có thể gây sự co cứng đau đớn cơ bắp toàn thân. Bệnh rất nghiêm trọng nếu các cơ bắp hô hấp bị ảnh hưởng. Có từ 1 đến 5 người mắc bệnh sài uốn ván có thể chết.

Bạch hầu là một sự nhiễm trùng nghiêm trọng ở mũi và cuống họng gây nên bởi vi khuẩn bệnh bạch hầu. Vi khuẩn lây lan qua không khí khi người ta nhảy mũi hoặc ho và qua sự tiếp xúc trực tiếp da với da. Bệnh có thể đưa đến các vấn đề hô hấp rất nghiêm trọng. Bệnh cũng có thể gây trụy tim và tê liệt. Khoảng 1 người trong số 10 người bị bệnh bạch hầu có thể chết.

Ho gà, cũng còn gọi là ho khục khặc, là sự nhiễm trùng nghiêm trọng các khí quản gây nên bởi vi khuẩn bệnh ho gà. Bệnh ho gà có thể gây viêm phổi, động kinh, bại não hoặc tử vong. Các biến chứng này thường thấy nhất ở trẻ sơ sinh. Vi khuẩn lây lan một cách dễ dàng qua việc ho, nhảy mũi hoặc tiếp xúc mặt sát với mặt. Bệnh ho gà có thể gây ho nghiêm trọng thường kết thúc với một âm thanh khục khặc trước khi thở hơi kế tiếp. Việc ho này có thể kéo dài vài tháng và xảy ra thường hơn vào ban đêm. Khoảng 1 trong số 170 trẻ sơ sinh bị bệnh ho gà có thể tử vong. Để biết thêm thông tin về bệnh ho gà, xin xem [HealthLinkBC File #15c Ho Gà \(Ho Khục Khặc\)](#).

Bại liệt là bệnh gây nên do việc bị nhiễm siêu vi trùng. Trong khi hầu hết các sự nhiễm trùng bệnh bại liệt không biểu hiện các triệu chứng, những sự nhiễm bệnh khác có thể đưa đến việc bị liệt tay hoặc chân và thậm chí tử vong. Sự tê liệt xảy ra cho khoảng 1 người trong số 200 người bị nhiễm siêu vi trùng bệnh bại liệt. Sốt bại liệt có thể lây lan qua việc tiếp xúc với phân (phần) của một người bị nhiễm bệnh. Điều này có thể xảy ra do ăn hoặc uống nước có nhiễm phân.

Sài uốn ván, bạch hầu và bại liệt hiện nay rất hiếm tại B.C. nhờ có các chương trình chủng ngừa định kỳ ở tuổi thơ. Bệnh ho gà vẫn còn xảy ra nhưng ít phổ biến hơn nhiều so với trước kia và bệnh nhẹ hơn nhiều ở những người đã có chủng ngừa.



ImmunizeBC



BC Centre for Disease Control
An agency of the Provincial Health Services Authority

Muốn biết thêm các đề tài của HealthLinkBC File, xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca/healthfiles hoặc đến đơn vị y tế công cộng tại địa phương quý vị. Để có thông tin và lời khuyên y khoa không khẩn cấp tại B.C., xin viếng trang mạng www.HealthLinkBC.ca hoặc gọi **8-1-1** (miễn phí). Để có sự giúp đỡ cho người điếc và lạng tai, xin gọi **7-1-1**. Các dịch vụ dịch thuật có sẵn cho hơn 130 ngôn ngữ khi có yêu cầu.